

Số: *718*./2023/NQ-HĐQT

Hà Nội, ngày *31* tháng *07* năm 2023

**NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN VNDIRECT**

*Về việc triển khai thực hiện việc chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu và  
phát hành cổ phiếu để trả cổ tức*

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

- Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT (“Công ty”)
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 số 445/2023/NQ-ĐHĐCĐ ngày 17/06/2023 của Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT;
- Căn cứ Biên bản họp Hội đồng Quản trị (“HĐQT”) ngày *31*./.../2023.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Thông qua việc triển khai thực hiện chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu và phát hành cổ phiếu để trả cổ tức theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 445/2023/NQ-ĐHĐCĐ ngày 17/06/2023, chi tiết như sau:**

**I. Tổng số cổ phiếu dự kiến chào bán và phát hành: 304.461.001 cổ phiếu, trong đó:**

- Số lượng cổ phiếu chào bán ra công chúng: 243.568.801 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu phát hành để trả cổ tức: 60.892.200 cổ phiếu

**II. Phương án chào bán và phát hành cổ phiếu cụ thể như sau:**

**2.1. Phương án chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu**

1. Tên tổ chức phát hành : Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT
2. Tên cổ phiếu : Cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT
3. Mã cổ phiếu : VND



*W*



4. Sở giao dịch niêm yết : Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh
5. Loại cổ phiếu chào bán : Cổ phiếu phổ thông.
6. Mệnh giá cổ phiếu : 10.000 (Mười nghìn) đồng/cổ phiếu.
7. Tổng số lượng cổ phiếu đã phát hành : 1.217.844.009 cổ phiếu.
8. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: : 1.217.844.009 cổ phiếu
9. Số lượng cổ phiếu quỹ : 0 cổ phiếu
10. Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán : 243.568.801 cổ phiếu<sup>1</sup>.
11. Tổng giá trị cổ phiếu chào bán thêm dự kiến : 2.435.688.010.000 đồng<sup>2</sup>
12. Tỷ lệ phát hành : 20% (là tỷ lệ giữa số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành thêm/số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành)
13. Tỷ lệ thực hiện quyền : 5:1  
Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu, cổ đông sở hữu 05 cổ phiếu sẽ có 01 quyền mua, 01 quyền mua được mua 01 cổ phiếu phát hành thêm.
14. Giá chào bán : 10.000 (Mười nghìn) đồng/cổ phiếu
15. Nguyên tắc và căn cứ xác định giá chào bán : Căn cứ theo (i) Giá trị sổ sách của cổ phiếu VND trên Báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2022 và (ii) Trung bình giá giao dịch của cổ phiếu VND trên HSX trong 30 phiên giao dịch gần nhất từ ngày 08/05/2023 đến ngày 16/06/2023.
16. Đối tượng chào bán : Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam/Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam cung cấp.
17. Phương thức chào bán : Chào bán cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện

<sup>1</sup> Đây là số lượng tối đa dự kiến phát hành. Số lượng cụ thể sẽ được xác định theo số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành, trên nguyên tắc tổng số cổ phiếu phát hành thêm tối đa bằng 20% tổng số cổ phiếu đang lưu hành.

<sup>2</sup> Đây là tổng giá trị cổ phiếu theo mệnh giá và giá chào bán dự kiến căn cứ theo tổng số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành tối đa. Giá trị cụ thể sẽ xác định theo số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm.



quyền.

18. Thời gian thực hiện : Trong năm 2023 và/hoặc năm 2024 sau khi có chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
19. Chuyển nhượng quyền mua : Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm có quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho người khác trong thời gian quy định và chỉ được chuyển nhượng 01 lần (*người nhận chuyển nhượng không được chuyển nhượng lại cho người thứ ba*). Bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng tự thỏa thuận mức giá chuyển nhượng, thanh toán tiền và chịu trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ theo quy định liên quan đến việc chuyển nhượng.
- Ví dụ: Vào ngày chốt danh sách, cổ đông A sở hữu 100 cổ phiếu, sẽ được hưởng 20 quyền mua. Cổ đông A có thể chuyển nhượng 20 quyền mua cho nhà đầu tư B. Nhà đầu tư B không được chuyển nhượng lại quyền mua cho người thứ ba.*
20. Xử lý phần lẻ cổ phần, cổ phiếu lẻ (nếu có) : Số cổ phiếu phát hành thêm cho mỗi cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị theo nguyên tắc làm tròn xuống. Phần lẻ cổ phần (nếu có) sẽ được hủy bỏ.
- Ví dụ: Vào ngày chốt danh sách, cổ đông A sở hữu 82 cổ phiếu. Khi đó, số cổ phiếu cổ đông A có quyền mua là  $82:5 = 16,4$  cổ phiếu. Sau khi làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phiếu thực tế cổ đông A có quyền mua là 16 cổ phiếu. Phần lẻ cổ phần (0,4 cổ phiếu), cổ phiếu lẻ (hình thành do gộp các phần lẻ cổ phần) sẽ được hủy bỏ.*
21. Xử lý số cổ phiếu không chào bán hết do cổ đông hiện hữu không thực hiện quyền mua : Hội đồng quản trị sẽ quyết định việc chào bán số cổ phiếu không chào bán hết do cổ đông hiện hữu không thực hiện quyền mua cho nhà đầu tư/cổ đông khác trên nguyên tắc giá chào bán cho nhà đầu tư khác không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền.
22. Đảm bảo đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài : Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm xây dựng phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.
23. Chào mua công khai : Cổ đông/nhà đầu tư được HĐQT lựa chọn khi thực hiện mua số cổ phiếu mà các cổ đông hiện hữu không thực hiện quyền mua sẽ không phải thực hiện các thủ tục chào mua công khai theo quy định của Luật chứng khoán nếu việc mua số lượng đó dẫn đến tỷ lệ sở hữu đạt hoặc vượt các tỷ lệ sở hữu quy



định tại Khoản 1 Điều 35 Luật chứng khoán.

24. Mục đích chào bán : Chào bán thêm cổ phiếu nhằm mục đích tăng quy mô vốn hoạt động của Công ty để mở rộng năng lực cho vay ký quỹ của khách hàng, năng lực kinh doanh nguồn trên thị trường vốn, năng lực bảo lãnh phát hành chứng khoán, năng lực phát hành và phân phối chứng quyền có bảo đảm, bổ sung vốn cho các hoạt động kinh doanh hợp pháp khác của Công ty.
25. Tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu : 30%
26. Phương án xử lý trong trường hợp chào bán cổ phiếu không thành công như dự kiến : Trong trường hợp số cổ phiếu đăng ký chào bán không phân phối hết theo dự kiến thì số lượng cổ phiếu còn dư không chào bán hết sẽ được hủy, HĐQT ra quyết định kết thúc đợt chào bán. Đối với số lượng vốn huy động không đạt đủ như dự kiến, HĐQT cân nhắc bổ sung nguồn vốn còn thiếu thông qua hình thức huy động khác như vay các tổ chức tín dụng hoặc vay từ tổ chức/cá nhân khác phù hợp với quy định của pháp luật.
27. Đánh giá mức độ pha loãng cổ phiếu dự kiến sau khi phát hành : Khi phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu có thể xuất hiện rủi ro pha loãng cổ phiếu dự kiến sau phát hành, bao gồm: (i) pha loãng thu nhập trên mỗi cổ phiếu; (ii) pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu; (iii) pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết; (iv) pha loãng giá tham chiếu tại ngày giao dịch không hưởng quyền mua cổ phiếu phát hành thêm.
- Mức độ ảnh hưởng của những rủi ro này đều được HĐQT trình bày chi tiết trong Bản cáo bạch chào bán cổ phiếu ra công chúng để các cơ quan quản lý và cổ đông/nhà đầu tư được biết.
28. Hạn chế chuyển nhượng : (i) Số cổ phiếu do cổ đông hiện hữu mua theo quyền mua hoặc cổ phiếu của nhà đầu tư mua do thực hiện quyền mua được mua lại từ cổ đông hiện hữu không bị hạn chế chuyển nhượng;
- (ii) Cổ đông hiện hữu sở hữu cổ phiếu đang trong tình trạng hạn chế chuyển nhượng vẫn được thực hiện quyền mua cổ phiếu. Số lượng cổ phiếu mua thêm từ việc thực hiện quyền mua không bị hạn chế chuyển nhượng, trừ trường hợp bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật.



(iii) Số cổ phiếu mà cổ đông hiện hữu từ chối mua/ không mua hết khi được phân phối lại cho nhà đầu tư khác sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong thời hạn 01 (một) năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán theo đúng quy định của pháp luật.

## 2.2. Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức:

1. Tên tổ chức phát hành : Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT
2. Tên cổ phiếu : Cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT
3. Mã cổ phiếu : VND
4. Sở giao dịch niêm yết : Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (HSX)
5. Loại cổ phiếu chào bán : Cổ phiếu phổ thông.
6. Mệnh giá cổ phiếu : 10.000 (Mười nghìn) đồng/cổ phiếu.
7. Tổng số lượng cổ phiếu đã phát hành : 1.217.844.009 cổ phiếu.
8. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 1.217.844.009 cổ phiếu
9. Số lượng cổ phiếu quỹ : 0 cổ phiếu
10. Vốn điều lệ hiện tại : 12.178.440.090.000 đồng
11. Số lượng cổ phiếu phát hành dự kiến : 60.892.200 cổ phiếu<sup>3</sup>.
12. Số vốn điều lệ tăng thêm dự kiến : 608.922.000.000 đồng<sup>4</sup>
13. Đối tượng phát hành : Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ phiếu phát hành thêm để trả cổ tức cho cổ đông.
14. Tỷ lệ thực hiện quyền : 5%

Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu sẽ được nhận 05 cổ phiếu phát hành thêm.

<sup>3</sup> Đây là số lượng tối đa dự kiến phát hành. Số lượng cụ thể sẽ được xác định theo số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại ngày chốt danh sách cổ đông để phát hành cổ phiếu trả cổ tức, trên nguyên tắc tổng số cổ phiếu phát hành thêm tối đa bằng 5% tổng số cổ phiếu đang lưu hành.

<sup>4</sup> Đây là tổng giá trị cổ phiếu phát hành theo mệnh giá dự kiến căn cứ theo tổng số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành tối đa. Giá trị cụ thể sẽ xác định theo số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại ngày chốt danh sách cổ đông để phát hành cổ phiếu trả cổ tức.



15. Nguồn vốn thực hiện : Từ nguồn vốn chủ sở hữu của Công ty theo Báo cáo tài chính Riêng lẻ được kiểm toán năm 2022 bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam, cụ thể từ nguồn Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối, trong đó sử dụng 608.922.000.000 đồng.
16. Phương thức phát hành : Phát hành cổ phiếu phương thức thực hiện quyền.
17. Thời gian thực hiện : Trong năm 2023 sau khi có chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
18. Xử lý phần lẻ cổ phần, cổ phiếu lẻ (nếu có) : Số lượng cổ phiếu phát hành để trả cổ tức sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Số lượng phần lẻ cổ phần, cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) do làm tròn xuống sẽ được hủy bỏ.

*Ví dụ: Vào ngày chốt danh sách, cổ đông A sở hữu 82 cổ phiếu. Khi đó, số cổ phiếu cổ đông A được nhận là  $82 * 5\% = 4,1$  cổ phiếu. Sau khi làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phiếu thực tế cổ đông A được nhận là 4 cổ phiếu. Phần lẻ cổ phần (0,1 cổ phiếu), cổ phiếu lẻ (hình thành do gộp các phần lẻ cổ phần) sẽ được hủy bỏ.*

### III. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán

Số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu sẽ được phân bổ sử dụng cho các hoạt động của Công ty, gồm:

- (i) bổ sung nguồn vốn cho hoạt động cho vay giao dịch ký quỹ chứng khoán: 40% số tiền thu được từ đợt chào bán;
- (ii) bổ sung nguồn vốn cho hoạt động đầu tư vào các giấy tờ có giá trên thị trường: 20% số tiền thu được từ đợt chào bán;
- (iii) bổ sung nguồn vốn cho hoạt động bảo lãnh phát hành chứng khoán: 20% số tiền thu được từ đợt chào bán;
- (iv) bổ sung nguồn vốn cho hoạt động phát hành và phân phối chứng quyền có bảo đảm: 20% số tiền thu được từ đợt chào bán.

Nguồn vốn phân bổ nêu trên có thể được luân chuyển linh động trong các hoạt động nêu trên của Công ty để đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn của Công ty trong từng thời kỳ.

Tiền dự sử dụng vốn dự kiến từ Quý IV năm 2023 đến hết năm 2024 tùy thuộc vào việc chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và kế hoạch chào bán cụ thể sau khi có chấp thuận.

Tùy vào số vốn thu được thực tế, HĐQT sẽ xây dựng phương án sử dụng vốn cụ thể, quyết định cụ thể việc phân bổ sử dụng số tiền thu được từ việc chào bán cổ phiếu và/hoặc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh phương án sử dụng vốn phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty khi thực hiện phát hành cổ phiếu, kế hoạch phát triển chung của Công ty và đảm bảo lợi ích của cổ đông. Trong thời gian chưa sử dụng hoặc chưa sử dụng hết số tiền dự kiến được phân bổ vào các



hoạt động nêu trên thì nguồn vốn thu được có thể được chuyển thành tiền gửi theo các hợp đồng tiền gửi để tối ưu hóa hiệu quả sử dụng vốn và nâng cao năng lực tài chính cho các hoạt động kinh doanh của toàn Công ty.

#### **IV. Thay đổi vốn điều lệ và sửa đổi Điều lệ Công ty về vốn điều lệ**

Công ty sẽ thực hiện đăng ký tăng vốn điều lệ với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và sửa đổi điều khoản về Vốn điều lệ tại Điều lệ Công ty tương ứng với tổng giá trị cổ phiếu (theo mệnh giá) thực tế phát hành được theo Phương án phát hành.

#### **V. Đăng ký, lưu ký chứng khoán bổ sung, đăng ký niêm yết bổ sung**

Toàn bộ số lượng cổ phiếu được chào bán/phát hành thêm sẽ được đăng ký, lưu ký chứng khoán bổ sung tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt nam/Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch chứng khoán nơi Công ty đang niêm yết cổ phiếu trong thời hạn mà pháp luật quy định.

#### **Điều 2. Thông qua danh mục hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu và phát hành cổ phiếu để trả cổ tức của Công ty, bao gồm:**

1. Giấy đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng;
2. Bản cáo bạch chào bán cổ phiếu ra công chúng;
3. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và các Giấy phép hoạt động kinh doanh chứng khoán;
4. Điều lệ Công ty;
5. Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 số 445/2023/NQ-ĐHĐCĐ ngày 17/06/2023 của Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT;
6. Tờ trình số 442/2023/TTr-HĐQT ngày 17/06/2023 về việc chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu;
7. Tờ trình số 441/2023/TTr-HĐQT ngày 17/06/2023 về việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức;
8. Nghị quyết HĐQT số ~~418~~./2023/NQ-HĐQT ngày ~~21~~./07./2023 về việc triển khai thực hiện việc chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu và phát hành cổ phiếu để trả cổ tức; Văn bản cam kết của Hội đồng quản trị về việc triển khai đăng ký giao dịch cổ phiếu trên hệ thống giao dịch chứng khoán;
9. Văn bản cam kết đáp ứng quy định tại điểm e khoản 1 Điều 15 Luật Chứng khoán;
10. Văn bản xác nhận của ngân hàng về việc mở tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu của đợt chào bán (kèm văn bản ủy quyền ký văn bản xác nhận của ngân hàng mở tài khoản phong tỏa);
11. Báo cáo tài chính Riêng và Hợp nhất kiểm toán năm 2021, 2022; Báo cáo tài chính Riêng và Hợp nhất bán niên 2023;
12. Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán gần nhất;
13. Các văn bản ủy quyền ký báo cáo tài chính kiểm toán của đơn vị kiểm toán;

14. Văn bản ủy quyền ký báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán gần nhất của đơn vị kiểm toán;
15. Các tài liệu giải trình, bổ sung khác (nếu có) theo yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

**Điều 3. Tổ chức thực hiện, hiệu lực thi hành**

Giao và ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị thực hiện việc ký ban hành các văn bản và quyết định các vấn đề cần thiết liên quan đến việc thực hiện phát hành cổ phiếu và chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu phù hợp với Nghị quyết này.

Các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc, các cá nhân và các bộ phận có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu Công ty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH HĐQT**



*(Handwritten signature in blue ink)*

**NGUYỄN VŨ LONG**